SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 16 tháng 11 năm 2022

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 31/2022/ĐKSP

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Đồng Nai xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của: **CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG 3A (VIỆT NAM) TẠI THÀNH PHỐ BIÊN HÒA TỈNH ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: Số 259/8/38, quốc lộ 51, KP 1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 0251.3686844 Fax: 0251.6251788

Cho sản phẩm: **Thực phẩm dinh dưỡng y học: Glucerna hương vani**

Do Abbott Manufacturing Singapore Private Limited – 26 Tuas South Avenue 10, Singapore 637437 sản xuất phù hợp theo tiêu chuẩn nhà sản xuất đính kèm.

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:
- Chi nhánh Công ty TNHH Dinh dưỡng 3A (Việt Nam) tại thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: NV.

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG NAI
CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM

NGUYỄN ĐÌNH MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 10/2022/ABB-CBSP

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức: Chi nhánh Công ty TNHH Dinh dưỡng 3A (Việt Nam) tại thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Số 259/8/38, Quốc lộ 51, KP 1, phường Long Bình Tân, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 02513686844 *Fax:* 02516251788

Mã số doanh nghiệp: 0310139770-008

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: không áp dụng

II. Thông tin về sản phẩm

1. *Tên sản phẩm:* Thực phẩm dinh dưỡng y học: Glucerna hương vani
2. *Thành phần:* Maltodextrin, DẦU THỰC VẬT (dầu hướng dương giàu oleic, dầu đậu nành), canxi caseinat, sucromalt, đạm đậu nành tinh chế, maltitol, đạm sữa cô đặc, fructose, KHOÁNG CHẤT (kali clorid, magiê hydrophosphat, dikali hydrophosphat, canxi carbonat, natri clorid, natri sulfat, magiê sulfat, kali citrat, natri citrat, kẽm sulfat, sắt sulfat, mangan sulfat, đồng sulfat, crôm picolinat, crôm clorid, kali iodid, natri molybdat, natri selenat), oligofructose, isomaltulose, myo-inositol, chất xơ yến mạch, hương liệu vani tổng hợp, chất xơ carboxymethyl cellulose, cholin clorid, chất nhũ hóa lecithin, VITAMIN (acid ascorbic, ascorbyl palmitat, hỗn hợp tocopherol, vitamin E, niacinamid, canxi pantothenat, thiamin hydroclorid, pyridoxin hydroclorid, riboflavin, vitamin A palmitat, acid folic, phylloquinon, biotin, Vitamin D3, cyanocobalamin), chất ổn định gôm xanthan, taurin, L-carnitin.
3. *Thời hạn sử dụng sản phẩm:*
   24 tháng kể từ ngày sản xuất.
4. *Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:*
   Hộp thiếc 400 g, 24 hộp/thùng
   Hộp thiếc 850 g, 12 hộp/ thùng

Gói thiếc 52,1 g

Chất liệu bao bì: hộp thiếc, gói thiếc, thùng carton

5. *Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:*

Sản xuất tại: Abbott Manufacturing Singapore Private Limited

26 Tuas South Avenue 10, Singapore 637437

(A subsidiary of Abbott Laboratories, North Chicago, IL 60064, USA)

Xuất xứ: Singapore

Đăng ký bởi: Chi nhánh Công ty TNHH Dinh dưỡng 3A (Việt Nam) tại thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai.

Số 259/8/38, Quốc lộ 51, KP 1, phường Long Bình Tân, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Nhập khẩu và phân phối bởi: Công ty TNHH Dinh dưỡng 3A (Việt Nam)

Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: nhãn sản phẩm đính kèm.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng kí bản công bố sản phẩm .

Đồng Nai, ngày 21 tháng 10 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

M.S.C.N: 0310139770-008-C.T.
CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG 3A (VIỆT NAM) TẠI THÀNH PHỐ BIÊN HÒA TỈNH ĐỒNG NAI
TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI

Nguyễn Vũ Thoại

M.S.C.N: 0310139770-008 C.T.T.N.H.H
CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG 3A (VIỆT NAM) TẠI THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Với 60 nghiên cứu lâm sàng trong suốt 30 năm, Glucerna® là sản phẩm dinh dưỡng đầy đủ và cân đối cho người đái tháo đường, tiền đái tháo đường và đái tháo đường thai kỳ*.
Glucerna® được chứng minh lâm sàng giúp kiểm soát tốt đường huyết, tăng cường sức khỏe tim mạch. Hệ dưỡng chất mới cải tiến với hàm lượng Inositol, Vitamin D, Sắt, Canxi, Kẽm cao hơn. Glucerna® đầy đủ các dưỡng chất, có thể sử dụng thay thế bữa ăn chính hoặc bữa phụ.**

HỆ DƯỠNG CHẤT MỚI

- **Hệ bột đường** tiên tiến được phóng thích chậm và có chỉ số đường huyết thấp†, hàm lượng Inositol tăng 4 lần**, hỗ trợ kiểm soát tốt đường huyết.
- **Dinh dưỡng** đầy đủ, cân đối với 28 Vitamin và khoáng chất, tăng cường hàm lượng Vitamin D (+ 150%), sắt (+ 50%), canxi (+ 30%), kẽm (+ 25%)**.
- **Vitamin D** và canxi giúp xây dựng và duy trì xương chắc khỏe.
- **Kẽm và sắt hỗ** trợ hệ miễn dịch.
- **Hỗn hợp chất** béo đặc chế giàu acid béo không no một nối đôi (MUFA) và acid béo không no nhiều nối đôi (PUFA) tốt cho tim mạch.

Không chứa gluten và rất ít lactose. Phù hợp cho người bất dung nạp lactose.

CÔNG DỤNG: Glucerna® là sản phẩm dinh dưỡng chuyên biệt với công thức đầy đủ và cân đối giúp kiểm soát đường huyết‡ cho người đái tháo đường, tiền đái tháo đường và đái tháo đường thai kỳ.

ĐỂ PHA MỘT LẦN SỬ DỤNG



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: Để pha 1 ly 237 ml, cho 200 ml nước chín để nguội vào ly. Vừa từ từ cho vào ly 5 muỗng gạt ngang (muỗng có sẵn trong hộp) tương đương 52,1 g bột **Glucerna®**, vừa khuấy đều cho đến khi bột tan hết.

BẢO QUẢN: Hộp đã mở phải được đậy kín, giữ ở nơi khô mát nhưng không được để trong tủ lạnh. Khi đã mở hộp, sử dụng tối đa trong vòng 3 tuần.

Glucerna® đã pha nên dùng ngay hoặc đậy kín, giữ lạnh và dùng trong vòng 24 giờ.

NUÔI ĂN QUA ỐNG THÔNG: Theo hướng dẫn của bác sĩ/chuyên gia về dinh dưỡng. Khi bắt đầu nuôi ăn qua ống thông, phải điều chỉnh lưu lượng, thể tích và độ pha loãng tùy thuộc vào tình trạng và sự dung nạp của người bệnh. Lưu ý để phòng sự nhiễm khuẩn trong quá trình chuẩn bị và nuôi ăn qua ống thông.

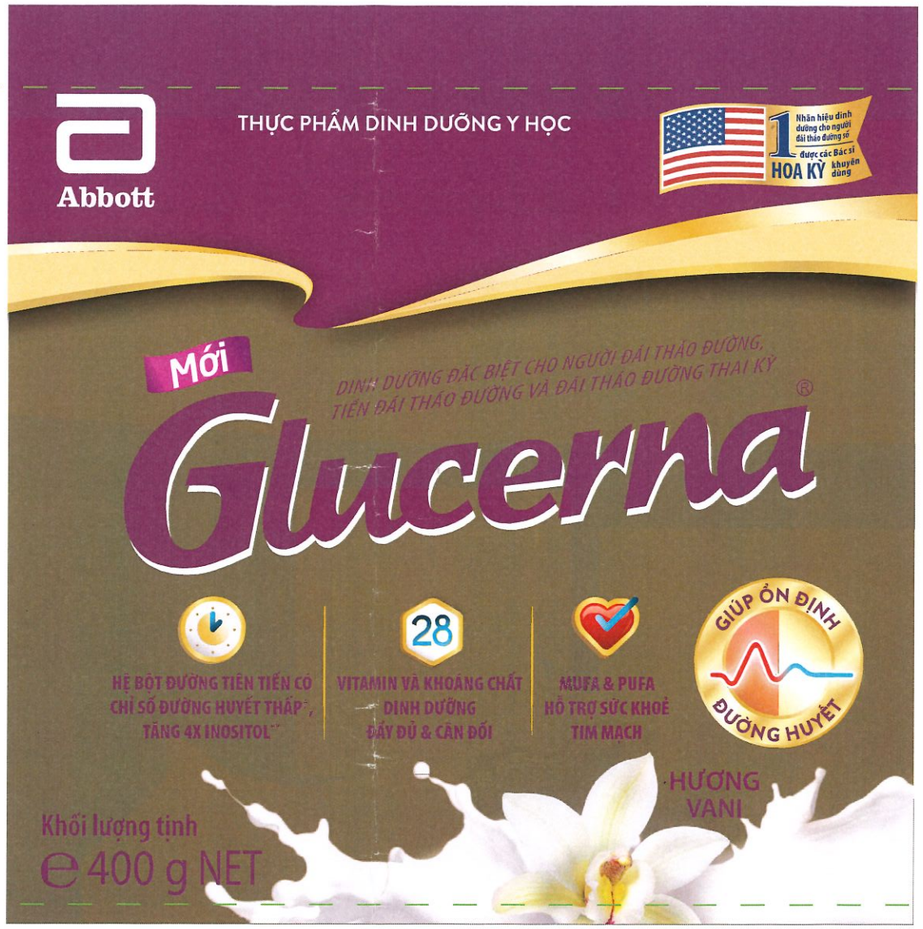
THÔNG TIN CẢNH BÁO: Sử dụng cho người bệnh với sự giám sát của nhân viên y tế. Không dùng cho người bệnh galactosemia. KHÔNG DÙNG QUA ĐƯỜNG TĨNH MẠCH. Không dùng cho trẻ em dưới 13 tuổi trừ khi có chỉ định của thầy thuốc hoặc chuyên viên y tế.

* *Khuyến nghị phụ nữ mang thai không dùng quá 3 ly pha chuẩn mỗi ngày.*
** *So với công thức Glucerna® cũ.*
† *Chỉ số đường huyết (GI) thấp (GI ≤ 55).*
‡ *Như một phần của chương trình quản lý đái tháo đường bao gồm chế độ ăn, tập thể dục và thuốc theo chỉ định.*

Để có thêm thông tin Vui lòng gọi 1900.1519

List No.: Y495 20039693

© 2022 Abbott
SĐK: XXXXXXXX



Thành phần: Maltodextrin, DẦU THỰC VẬT (dầu hướng dương giàu oleic, dầu đậu nành), canxi caseinat, sucromalt, đạm đậu nành tinh chế, maltitol, đạm sữa cô đặc, fructose, KHOÁNG CHẤT (kali clorid, magiê hydrophosphat, dikali hydrophosphat, canxi carbonat, natri clorid, natri sulfat, magiê sulfat, kali citrat, natri citrat, kẽm sulfat, sắt sulfat, mangan sulfat, đồng sulfat, crôm picolinat, crôm clorid, kali iodid, natri molybdat, natri selenat), oligofructose, isomaltulose, myo-inositol, chất xơ yến mạch, hương liệu vani tổng hợp, chất xơ carboxymethyl cellulose, cholin clorid, chất nhũ hóa lecithin, VITAMIN (acid ascorbic, ascorbyl palmitat, hỗn hợp tocopherol, Vitamin E, niacinamid, canxi pantothenat, thiamin hydroclorid, pyridoxin hydroclorid, riboflavin, Vitamin A palmitat, acid folic, phylloquinon, biotin, Vitamin D_3, cyanocobalamin), chất ổn định gôm xanthan, taurin, L-carnitin.

PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN

Dinh dưỡng	Đơn vị	Bột (mỗi 100 g)	Pha chuẩn (mỗi 100 ml)
Năng lượng	kcal	437	96
	kJ	1836	404
Chất đạm	g	19,50	4,29
Chất béo	g	16,70	3,67
MUFA	g	7,77	1,71
PUFA	g	3,78	0,83
Chất bột đường	g	50,11	11,02
Polyols	g	6,25	1,38
Chất xơ	g	7,49	1,65
FOS	g	2,05	0,45
Carnitin	mg	33,0	7,3
Taurin	mg	38,2	8,4
Cholin	mg	191,0	42,0
Inositol	mg	1536,0	337,9
VITAMIN			
Vitamin A	mcg RE	318	70
	IU	1061	233
Vitamin D_3	mcg	12,50	2,75
	IU	500	110
Vitamin E	mg α-TE	10,1	2,2
	IU	15,0	3,3
Vitamin K_1	mcg	38,0	8,4
Vitamin C	mg	41,0	9,0

Dinh dưỡng	Đơn vị	Bột (mỗi 100 g)	Pha chuẩn (mỗi 100 ml)
Vitamin B_1	mg	0,78	0,17
Vitamin B_2	mg	0,92	0,20
Niacin (tương đương)	mg NE	9,20	2,02
Vitamin B_6	mg	1,20	0,26
Acid Folic	mcg	155	34
Vitamin B_{12}	mcg	1,58	0,35
Biotin	mcg	18,0	4,0
Acid Pantothenic	mg	3,70	0,81
KHOÁNG CHẤT			
Natri	mg	405	89
Kali	mg	710	156
Clo	mg	601	132
Canxi	mg	428	94
Phốt pho	mg	323	71
Magiê	mg	114,0	25,1
Sắt	mg	4,03	0,89
Kẽm	mg	5,75	1,26
Đồng	mcg	320	70
Mangan	mg	1,50	0,33
Selen	mcg	30,0	6,6
Crôm	mcg	76,0	16,7
Molybden	mcg	50,0	11,0
I ốt	mcg	73,0	16,1

Pha chuẩn 220 g bột hòa tan trong nước để có 1 lít **Glucerna®.**
Sử dụng trước hạn dùng in ở đáy hộp. Đóng gói trong môi trường khí trơ.

Ngày sản xuất (MFG), hạn dùng (EXP) xem ở đáy hộp.

Sản xuất tại: Abbott Manufacturing Singapore Private Limited
26 Tuas South Avenue 10, Singapore 637437
(A subsidiary of Abbott Laboratories, North Chicago, IL 60064, USA)
Xuất xứ: Singapore

Đăng ký bởi: Chi nhánh công ty TNHH Dinh dưỡng 3A (Việt Nam) tại thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai. Số 259/8/38, quốc lộ 51, KP 1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Nhập khẩu và phân phối bởi: Công ty TNHH Dinh dưỡng 3A (Việt Nam), Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

M.S.C.N: 0310139770-008 - C.T.TNHH
CHI NHÁNH
CÔNG TY TNHH
DINH DƯỠNG 3A
(VIỆT NAM)

Với 60 nghiên cứu lâm sàng trong suốt 30 năm, Glucerna® là sản phẩm dinh dưỡng đầy đủ và cân đối cho người đái tháo đường, tiền đái tháo đường và đái tháo đường thai kỳ*.
Glucerna® được chứng minh lâm sàng giúp kiểm soát tốt đường huyết, tăng cường sức khỏe tim mạch. Hệ dưỡng chất mới cải tiến với hàm lượng Inositol, Vitamin D, Sắt, Canxi, Kẽm cao hơn. Glucerna® đầy đủ các dưỡng chất, có thể sử dụng thay thế bữa ăn chính hoặc bữa phụ.**

HỆ DƯỠNG CHẤT MỚI

- **Hệ bột đường tiên tiến được phóng thích chậm và có chỉ số đường huyết thấp†, hàm lượng Inositol tăng 4 lần**, hỗ trợ kiểm soát tốt đường huyết.**
- **Dinh dưỡng đầy đủ, cân đối với 28 Vitamin và khoáng chất, tăng cường hàm lượng Vitamin D (+ 150%), sắt (+ 50%), canxi (+ 30%), kẽm (+ 25%)**.**
- **Vitamin D và canxi giúp xây dựng và duy trì xương chắc khỏe.**
- **Kẽm và sắt hỗ trợ hệ miễn dịch.**
- **Hỗn hợp chất béo đặc chế giàu acid béo không no một nối đôi (MUFA) và acid béo không no nhiều nối đôi (PUFA) tốt cho tim mạch.**

Không chứa gluten và rất ít lactose. Phù hợp cho người bất dung nạp lactose.

CÔNG DỤNG: Glucerna® là sản phẩm dinh dưỡng chuyên biệt với công thức đầy đủ và cân đối giúp kiểm soát đường huyết‡ cho người đái tháo đường, tiền đái tháo đường và đái tháo đường thai kỳ.

ĐỂ PHA MỘT LẦN SỬ DỤNG



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: Để pha 1 ly 237 ml, cho 200 ml nước chín để nguội vào ly. Vừa từ từ cho vào ly 5 muỗng gạt ngang (muỗng có sẵn trong hộp) tương đương 52,1 g bột **Glucerna®**, vừa khuấy đều cho đến khi bột tan hết.

BẢO QUẢN: Hộp đã mở phải được đậy kín, giữ ở nơi khô mát nhưng không được để trong tủ lạnh. Khi đã mở hộp, sử dụng tối đa trong vòng 3 tuần.

Glucerna® đã pha nên dùng ngay hoặc đậy kín, giữ lạnh và dùng trong vòng 24 giờ.

NUÔI ĂN QUA ỐNG THÔNG: Theo hướng dẫn của bác sĩ/chuyên gia về dinh dưỡng. Khi bắt đầu nuôi ăn qua ống thông, phải điều chỉnh lưu lượng, thể tích và độ pha loãng tùy thuộc vào tình trạng và sự dung nạp của người bệnh. Lưu ý để phòng sự nhiễm khuẩn trong quá trình chuẩn bị và nuôi ăn qua ống thông.

THÔNG TIN CẢNH BÁO: Sử dụng cho người bệnh với sự giám sát của nhân viên y tế. Không dùng cho người bệnh galactosemia. KHÔNG DÙNG QUA ĐƯỜNG TĨNH MẠCH. Không dùng cho trẻ em dưới 13 tuổi trừ khi có chỉ định của thầy thuốc hoặc chuyên viên y tế.

** Khuyến nghị phụ nữ mang thai không dùng quá 3 ly pha chuẩn mỗi ngày.*
*** So với công thức Glucerna® cũ.*
† Chỉ số đường huyết (GI) thấp (GI ≤ 55).
‡ Như một phần của chương trình quản lý đái tháo đường bao gồm chế độ ăn, tập thể dục và thuốc theo chỉ định.

Để có thêm thông tin
Vui lòng gọi
1900.1519

© 2022 Abbott
SĐK: XXXXXXXX

List No.: Y495 20039692

8 886451 008558



Thành phần: Maltodextrin, DẦU THỰC VẬT (dầu hướng dương giàu oleic, dầu đậu nành), canxi caseinat, sucromalt, đạm đậu nành tinh chế, maltitol, đạm sữa cô đặc, fructose, KHOÁNG CHẤT (kali clorid, magiê hydrophosphat, dikali hydrophosphat, canxi carbonat, natri clorid, natri sulfat, magiê sulfat, kali citrat, natri citrat, kẽm sulfat, sắt sulfat, mangan sulfat, đồng sulfat, crôm picolinat, crôm clorid, kali iodid, natri molybdat, natri selenat), oligofructose, isomaltulose, myo-inositol, chất xơ yến mạch, hương liệu vani tổng hợp, chất xơ carboxymethyl cellulose, cholin clorid, chất nhũ hóa lecithin, VITAMIN (acid ascorbic, ascorbyl palmitat, hỗn hợp tocopherol, Vitamin E, niacinamid, canxi pantothenat, thiamin hydroclorid, pyridoxin hydroclorid, riboflavin, Vitamin A palmitat, acid folic, phylloquinon, biotin, Vitamin D_3, cyanocobalamin), chất ổn định gôm xanthan, taurin, L-carnitin.

PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN

Dinh dưỡng	Đơn vị	Bột (mỗi 100 g)	Pha chuẩn (mỗi 100 ml)
Năng lượng	kcal	437	96
	kJ	1836	404
Chất đạm	g	19,50	4,29
Chất béo	g	16,70	3,67
MUFA	g	7,77	1,71
PUFA	g	3,78	0,83
Chất bột đường	g	50,11	11,02
Polyols	g	6,25	1,38
Chất xơ	g	7,49	1,65
FOS	g	2,05	0,45
Carnitin	mg	33,0	7,3
Taurin	mg	38,2	8,4
Cholin	mg	191,0	42,0
Inositol	mg	1536,0	337,9
VITAMIN			
Vitamin A	mcg RE	318	70
	IU	1061	233
Vitamin D_3	mcg	12,50	2,75
	IU	500	110
Vitamin E	mg α-TE	10,1	2,2
	IU	15,0	3,3
Vitamin K_1	mcg	38,0	8,4
Vitamin C	mg	41,0	9,0

Dinh dưỡng	Đơn vị	Bột (mỗi 100 g)	Pha chuẩn (mỗi 100 ml)
Vitamin B_1	mg	0,78	0,17
Vitamin B_2	mg	0,92	0,20
Niacin (tương đương)	mg NE	9,20	2,02
Vitamin B_6	mg	1,20	0,26
Acid Folic	mcg	155	34
Vitamin B_{12}	mcg	1,58	0,35
Biotin	mcg	18,0	4,0
Acid Pantothenic	mg	3,70	0,81
KHOÁNG CHẤT			
Natri	mg	405	89
Kali	mg	710	156
Clo	mg	601	132
Canxi	mg	428	94
Phốt pho	mg	323	71
Magiê	mg	114,0	25,1
Sắt	mg	4,03	0,89
Kẽm	mg	5,75	1,26
Đồng	mcg	320	70
Mangan	mg	1,50	0,33
Selen	mcg	30,0	6,6
Crôm	mcg	76,0	16,7
Molybden	mcg	50,0	11,0
I ốt	mcg	73,0	16,1

Pha chuẩn 220 g bột hòa tan trong nước để có 1 lít **Glucerna®**. Sử dụng trước hạn dùng in ở đáy hộp. Đóng gói trong môi trường khí trơ.

Ngày sản xuất (MFG), hạn dùng (EXP) xem ở đáy hộp.

Sản xuất tại: Abbott Manufacturing Singapore Private Limited
26 Tuas South Avenue 10, Singapore 637437
(A subsidiary of Abbott Laboratories, North Chicago, IL 60064, USA)

Xuất xứ: Singapore

Đăng ký bởi: Chi nhánh công ty TNHH Dinh dưỡng 3A (Việt Nam) tại thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai. Số 259/8/38, quốc lộ 51, KP 1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Nhập khẩu và phân phối bởi: Công ty TNHH Dinh dưỡng 3A (Việt Nam), Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

C.N:0316139770-008: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG 3A

Với 60 nghiên cứu lâm sàng trong suốt 30 năm, Glucerna® là sản phẩm dinh dưỡng đầy đủ và cân đối cho người đái tháo đường, tiền đái tháo đường và đái tháo đường thai kỳ*.

Glucerna® được chứng minh lâm sàng giúp kiểm soát tốt đường huyết, tăng cường sức khỏe tim mạch. Hệ dưỡng chất mới cải tiến với hàm lượng Inositol, Vitamin D, Sắt, Canxi, Kẽm cao hơn**. Glucerna® đầy đủ các dưỡng chất, có thể sử dụng thay thế bữa ăn chính hoặc bữa phụ.

HỆ DƯỠNG CHẤT MỚI

- Hệ bột đường tiên tiến được phóng thích chậm và có chỉ số đường huyết thấp†, hàm lượng Inositol tăng 4 lần**, hỗ trợ kiểm soát tốt đường huyết.
- Dinh dưỡng đầy đủ, cân đối với 28 Vitamin và khoáng chất, tăng cường hàm lượng Vitamin D (+ 150%), sắt (+ 50%), canxi (+ 30%), kẽm (+ 25%)**.
- Vitamin D và canxi giúp xây dựng và duy trì xương chắc khỏe.
- Kẽm và sắt hỗ trợ hệ miễn dịch.
- Hỗn hợp chất béo đặc chế giàu acid béo không no một nối đôi (MUFA) và acid béo không no nhiều nối đôi (PUFA) tốt cho tim mạch.

Không chứa gluten và rất ít lactose. Phù hợp cho người bất dung nạp lactose.

CÔNG DỤNG: Glucerna® là sản phẩm dinh dưỡng chuyên biệt với công thức đầy đủ và cân đối giúp kiểm soát đường huyết‡ cho người đái tháo đường, tiền đái tháo đường và đái tháo đường thai kỳ.

ĐỂ PHA MỘT LẦN SỬ DỤNG



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: Để pha 1 ly 237 ml, cho 200 ml nước chín để nguội vào ly. Vừa từ từ cho vào ly toàn bộ lượng bột trong gói, tương đương 52,1 g bột **Glucerna®**, vừa khuấy đều cho đến khi bột tan hết.

BẢO QUẢN: Glucerna® đã pha nên dùng ngay hoặc đậy kín, giữ lạnh và dùng trong vòng 24 giờ.

NUÔI ĂN QUA ỐNG THÔNG: Theo hướng dẫn của bác sĩ/chuyên gia về dinh dưỡng. Khi bắt đầu nuôi ăn qua ống thông, phải điều chỉnh lưu lượng, thể tích và độ pha loãng tùy thuộc vào tình trạng và sự dung nạp của người bệnh. Lưu ý để phòng sự nhiễm khuẩn trong quá trình chuẩn bị và nuôi ăn qua ống thông.

THÔNG TIN CẢNH BÁO: Sử dụng cho người bệnh với sự giám sát của nhân viên y tế. Không dùng cho người bệnh galactosemia. KHÔNG DÙNG QUA ĐƯỜNG TĨNH MẠCH. Không dùng cho trẻ em dưới 13 tuổi trừ khi có chỉ định của thầy thuốc hoặc chuyên viên y tế.

Sản xuất tại: Abbott Manufacturing Singapore Private Limited
26 Tuas South Avenue 10, Singapore 637437
(A subsidiary of Abbott Laboratories, North Chicago, IL 60064, USA)

Xuất xứ: Singapore

Đăng ký bởi: Chi nhánh công ty TNHH Dinh dưỡng 3A (Việt Nam) tại thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai. Số 259/8/38, quốc lộ 51, KP 1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Nhập khẩu và phân phối bởi: Công ty TNHH Dinh dưỡng 3A (Việt Nam), Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

White area for ink-jet printing of manufacturing & expiry dates

Abbott

Nhãn hiệu dinh dưỡng cho người đái tháo đường số 1 được các Bác sĩ HOA KỲ khuyên dùng

Mới

DINH DƯỠNG ĐẶC BIỆT CHO NGƯỜI ĐÁI THÁO ĐƯỜNG, TIỀN ĐÁI THÁO ĐƯỜNG VÀ ĐÁI THÁO ĐƯỜNG THAI KỲ

Glucerna®

GIÚP ỔN ĐỊNH ĐƯỜNG HUYẾT

HỆ BỘT ĐƯỜNG TIÊN TIẾN CÓ CHỈ SỐ ĐƯỜNG HUYẾT THẤP†, TĂNG 4X INOSITOL**

28 VITAMIN VÀ KHOÁNG CHẤT DINH DƯỠNG ĐẦY ĐỦ & CÂN ĐỐI

MUFA & PUFA HỖ TRỢ SỨC KHỎE TIM MẠCH

HƯƠNG VANI

THỰC PHẨM DINH DƯỠNG Y HỌC

Khối lượng tịnh
℮ 52,1 g NET

Thành phần: Maltodextrin, DẦU THỰC VẬT (dầu hướng dương giàu oleic, dầu đậu nành), canxi caseinat, sucromalt, đạm đậu nành tinh chế, maltitol, đạm sữa cô đặc, fructose, KHOÁNG CHẤT (kali clorid, magiê hydrophosphat, dikali hydrophosphat, canxi carbonat, natri clorid, natri sulfat, magiê sulfat, kali citrat, natri citrat, kẽm sulfat, sắt sulfat, mangan sulfat, đồng sulfat, crôm picolinat, crôm clorid, kali iodid, natri molybdat, natri selenat), oligofructose, isomaltulose, myo-inositol, chất xơ yến mạch, hương liệu vani tổng hợp, chất xơ carboxymethyl cellulose, choln clorid, chất nhũ hóa lecithin, VITAMIN (acid ascorbic, ascorbyl palmitat, hỗn hợp tocopherol, Vitamin E, niacinamid, canxi pantothenat, thiamin hydroclorid, pyridoxin hydroclorid, riboflavin, Vitamin A palmitat, acid folic, phylloquinon, biotin, Vitamin D_3, cyanocobalamin), chất ổn định gôm xanthan, taurin, L-carnitin.

PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN

Dinh dưỡng	Đơn vị	Bột (mỗi 100 g)	Pha chuẩn (mỗi 100 ml)
Năng lượng	kcal	437	96
	kJ	1836	404
Chất đạm	g	19,50	4,29
Chất béo	g	16,70	3,67
MUFA	g	7,77	1,71
PUFA	g	3,78	0,83
Chất bột đường	g	50,11	11,02
Polyols	g	6,25	1,38
Chất xơ	g	7,49	1,65
FOS	g	2,05	0,45
Carnitin	mg	33,0	7,3
Taurin	mg	38,2	8,4
Cholin	mg	191,0	42,0
Inositol	mg	1536,0	337,9
VITAMIN			
Vitamin A	mcg RE	318	70
	IU	1061	233
Vitamin D_3	mcg	12,50	2,75
	IU	500	110
Vitamin E	mg α-TE	10,1	2,2
	IU	15,0	3,3
Vitamin K_1	mcg	38,0	8,4
Vitamin C	mg	41,0	9,0
Vitamin B_1	mg	0,78	0,17
Vitamin B_2	mg	0,92	0,20
Niacin (tương đương)	mg NE	9,20	2,02
Vitamin B_6	mg	1,20	0,26
Acid Folic	mcg	155	34
Vitamin B_{12}	mcg	1,58	0,35
Biotin	mcg	18,0	4,0
Acid Pantothenic	mg	3,70	0,81
KHOÁNG CHẤT			
Natri	mg	405	89
Kali	mg	710	156
Clo	mg	601	132
Canxi	mg	428	94
Phốt pho	mg	323	71
Magiê	mg	114,0	25,1
Sắt	mg	4,03	0,89
Kẽm	mg	5,75	1,26
Đồng	mcg	320	70
Mangan	mg	1,50	0,33
Selen	mcg	30,0	6,6
Crôm	mcg	76,0	16,7
Molybden	mcg	50,0	11,0
Iốt	mcg	73,0	16,1

Pha chuẩn 220 g bột hòa tan trong nước để có 1 lít **Glucerna®**.

* *Khuyến nghị phụ nữ mang thai không dùng quá 3 ly pha chuẩn mỗi ngày.*

** *So với công thức Glucerna® cũ.*

† *Chỉ số đường huyết (GI) thấp (GI ≤ 55).*

‡ *Như một phần của chương trình quản lý đái tháo đường bao gồm chế độ ăn, tập thể dục và thuốc theo chỉ định.*

Sử dụng trước ngày in trên bao bì.
Đóng gói trong môi trường khí trơ.
Ngày sản xuất (MFG), hạn dùng (EXP) xem trên bao bì.

Để có thêm thông tin Vui lòng gọi 1900.1519

© 2022 Abbott
20039694
List No.: Y495
SĐK: XXXXXXXX